

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **134/2022/HSST**
Ngày: 28/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Doãn Đức Hùng và ông Vũ Xuân Tuất

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/TLST-HS ngày 02/6/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH L (Tên gọi khác: Nguyễn Mạnh Hà), Sinh năm 1981 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. ĐKKHKT: Khu 4, ấp 8, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Học vấn: 09/12. Con ông Nguyễn Thanh D (đã chết) và bà Mai Thị Kim C. Có vợ: Nguyễn Thị Y Kh (đã ly hôn năm 2019), có 01 con sinh năm 2014. Tiền án: 01, cụ thể: Ngày 14/12/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 (năm) tù về tội “Cướp tài sản công dân” và 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 151 và khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/01/2006. Bị cáo chưa bồi thường dân sự 1.600.000 đồng và nộp tiền vào ngân sách nhà nước số tiền 54.000 đồng. Tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ ngày 17/12/2021. (Có mặt).

- Bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Y Kh, sinh năm: 1993. (Vắng mặt)

+ Bà Phạm Thị Th, sinh năm: 1965. (Vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị Như H, sinh năm: 1994. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã A, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- **Người làm chứng:** Chị Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh L và chị Nguyễn Thị Y Kh là vợ chồng nhưng đến năm 2019 thì ly hôn nhưng vẫn sống chung tại địa chỉ khu 4, ấp 8, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian chung sống giữa L và chị Kh xảy ra mâu thuẫn, L đã nhiều lần sử dụng súng (L khai mua của người tên H không biết họ tên địa chỉ tại khu vực cửa khẩu Mộc Bài, Tây Ninh vào năm 2014), đe dọa giết Kh nếu không quay về chung sống với L. Cụ thể:

Ngày 01/01/2020, L giấu khẩu súng AK trong bao đựng vợt cầu lông (không mang theo đạn) đến nơi làm việc của chị Kh tại tiệm Spa Nh (phường Ta, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai), đe dọa sẽ bắn chị Kh nếu chị Kh không về. Do sợ hãi, chị Kh đồng ý theo L về nhà. Sau khi về nhà chị Kh có ý định bỏ đi thì L tiếp tục lấy súng đe dọa sẽ bắn nên chị Kh không đi nữa. Để tránh mặt L, sáng ngày 02/01/2020, Kh nhờ Nguyễn Minh H (là cháu của L) chở đi thành phố Biên Hòa. Do không liên lạc được với Kh nên em gái chị Kh là chị Nguyễn Thị Như H đến nhà L để tìm thì giữa chị H và L xảy ra cãi vã, L tiếp tục sử dụng khẩu súng AK nay để đe dọa bắn chị H và yêu cầu chị H đi tìm chị Kh. Sau đó chị Kh đã trở về nhà tiếp tục chung sống với L nhưng mâu thuẫn tiếp tục xảy ra nên đến tháng 05/2021, chị Kh đã về nhà sống cùng mẹ là bà Phạm Thị Th tại ấp 4, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đến tháng 07/2021, chị Kh đi làm tại công ty Best Sun - Khu công nghiệp Long Thành và ở lại công ty theo chủ trương “3 tại chỗ” để phòng, chống dịch covid - 19. L tiếp tục sử dụng các số điện thoại 0934177188, 0367955842, 0939292282 gọi điện và gửi tin nhắn đe dọa chị Kh, chị H và ba Th với nội dung yêu cầu chị Kh phải quay về sống chung với Kh. Nếu không, L sẽ dùng súng đạn giết chị Kh và cả nhà chị Kh. Khi không nhận được trả lời tin nhắn, L sử dụng điện thoại của mẹ ruột là bà Mai Thị Kim C để đăng nhập tài khoản Zalo “My love” (không nhớ số điện thoại đăng ký) và sử dụng zalo “Cucmai” (đăng ký bằng số điện thoại 0964808758, là zalo của bà C) nhắn tin tới tài khoản zalo của chị Nguyễn Thị Hồng Th (là bạn làm cùng công ty với chị Kh) nhờ Th đưa cho chị Kh xem về việc L sẽ giết chị Kh nếu chị Kh không đồng ý quay về sống chung với L. Đồng thời L chụp hình khẩu súng Ak gửi cho Th để Th đưa cho chị Kh xem với ý L sẽ thực hiện lời đe dọa giết cả gia đình chị Kh bằng súng AK này.

Vào trưa ngày 06/12/2021, L nhờ Chu Quang Đ chở qua nhà bà Phạm Thị Th để tìm chị Kh. Khi đi L mang theo 01 con dao do L tự chế dài khoảng 1,06m. Lúc này có bà Th và chị H đang ở trong nhà thì L dùng dao chém nhiều nhát vào cổng, ném chậu cây xuống sân nhà bà Th để hăm dọa, chửi bới và yêu cầu được gặp chị Kh. Bà Th nói với L chị Kh không có ở nhà thì L đe dọa nếu chị Kh không quay về sống chung với L thì L sẽ giết cả gia đình bà Th, sau đó L lên xe

Đ và ra về. Do lo sợ bị giết nên cả gia đình bà Th đến nhà nghỉ Thành Đ để thuê phòng, lẩn tránh L vì lo sợ L sẽ dùng súng bắn chết, đồng thời đến chiều ngày 06/12/2021 bà Phạm Thị Th đến công an xã A tố cáo hành vi đe dọa giết người của Nguyễn Thanh L.

Ngày 07/12/2021, Nguyễn Thanh L nhờ anh Vũ Đức Th chở vào nhà bà Th để nói chuyện với chị Nguyễn Thị Y Kh thì bị công an huyện Trảng Bom đưa về trụ sở làm việc. Sau đó công an huyện Trảng Bom đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh L (tại khu 4, ấp 8, xã A, huyện Long Thành), thu giữ: 01 điện thoại di động màu xanh đậm hiệu Masstel có số IMEI1 352121083408664, số IMEI1 352121083408672, số 0932177188, 0934177188; 01 điện thoại màu cam hiệu Microsoft, số 0367955842, 0939292282; 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 63,5cm, hộp tiếp đạn dài 22cm, tay cầm bằng gỗ sơn màu đen dài khoảng 10cm, 32 viên đạn màu vàng đồng có đầy đủ đầu đạn và vỏ đạn, 01 dao tự chế dài khoảng 1,06m, cán hình trụ tròn dài 73cm gắn liền lưỡi dao dài 32cm, bề mặt lưỡi sắc bén, bản dao rộng khoảng 5cm, bằng kim loại, màu đen; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xám đen biển số 60G1-20107 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015669, chủ xe Chu Quang Đ; 01 xe mô tô hiệu Piaggio Vespa màu trắng biển số 59F1-42728.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh L khai nhận: 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 63,5cm, hộp tiếp đạn dài 22cm, tay cầm bằng gỗ sơn màu đen dài khoảng 10cm, 32 viên đạn màu vàng đồng có đầy đủ đầu đạn và vỏ đạn là của L mua của người đàn ông tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh vào năm 2014 với giá 8.000.000 đồng. Mục đích L mua súng, đạn là để phòng thân khi lái xe container chở hàng cho công ty Hoàng Duy (ở quận 2, thành phố Hồ Chí Minh) chạy tuyến Tp.HCM đi Lạng Sơn. Sau đó L cất giấu súng, đạn tại nơi ở, khi xảy ra mâu thuẫn với chị Nguyễn Thị Y Kh, L sử dụng đe dọa chị Kh, chị H và bà Th.

Tại kết luận giám định số 113/C09B ngày 10/12/2021 của phân viện khoa học hình sự Bộ công an tại TP.HCM xác định:

- + Khẩu súng thu giữ của Nguyễn Thanh L là súng tiểu liên Kalashnikov (AK), hiện tại kim hỏa của súng bị mòn, không gây nổ cho loại đạn cỡ 7,62 x 39mm. Khẩu súng không còn tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và không phải vũ khí quân dụng.

- + 32 viên đạn cỡ 7,62 x 39mm dùng cho súng có cỡ nòng 7,62 như AK, CKC, RPD ... (trong đó 23 viên đạn đã bắn nhưng không nổ, 09 viên là đạn chưa bắn). Các viên đạn trên là vũ khí quân dụng.

Về xử lý vật chứng:

- + Đối với 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 63,5cm, hộp tiếp đạn dài 22cm, tay cầm bằng gỗ sơn màu đen dài khoảng 10cm, 27 viên đạn còn lại sau giám định; 01 dao tự chế dài khoảng 1,06m, cán hình trụ tròn dài 73cm gắn liền lưỡi dao dài 32cm, bề mặt lưỡi sắc bén, bản dao rộng khoảng 5cm, là công cụ phạm tội đề nghị tịch thu, tiêu hủy

+ Đối với 01 điện thoại di động màu xanh đậm hiệu Masstel có số IMEI 352121083408664, số IMEI 352121083408672, số 0932177188, 0934177188; 01 điện thoại màu cam hiệu Microsoft, số 0367955842, 0939292282 bị cáo dùng làm công cụ phạm tội đề nghị Tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xám đen biển số 60G1-20107 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015669, chủ xe Chu Quang Đ; 01 xe mô tô hiệu Piaggio Vespa màu trắng biển số 59F1-42728 cho chủ sở hữu vì không liên quan đến vụ án.

Tại cáo trạng số: 2050/CT-VKS-P1 ngày 01/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố Nguyễn Thanh L về các tội “Đe dọa giết người” với tình tiết định khung “Phạm tội đối với 02 người trở lên quy định tại điểm a khoản 2 Điều 133 và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Đe dọa giết người” và mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”;

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 63,5cm, hộp tiếp đạn dài 22cm, tay cầm bằng gỗ sơn màu đen dài khoảng 10cm, 27 viên đạn còn lại sau giám định; 01 dao tự chế dài khoảng 1,06m, cán hình trụ tròn dài 73cm gắn liền lưỡi dao dài 32cm, bề mặt lưỡi sắc bén, bản dao rộng khoảng 5cm, là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh đậm hiệu Masstel có số IMEI 352121083408664, số IMEI 352121083408672, số 0932177188, 0934177188; 01 điện thoại màu cam hiệu Microsoft, số 0367955842, 0939292282 bị cáo dùng làm công cụ phạm tội.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm của mình như đã nêu ở trên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài

liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 06/12/2021 Nguyễn Thanh L có hành vi nhiều lần sử dụng khẩu súng AK (bằng kim loại màu đen, dài khoảng 63,5cm, hộp tiếp đạn dài 22cm, tay cầm bằng gỗ sơn màu đen dài khoảng 10cm), 32 viên đạn (là vũ khí quân dụng), dao tự chế và dùng hình ảnh súng AK, gọi điện, nhắn tin qua điện thoại, ứng dụng Zalo uy hiếp, đe dọa sẽ giết chị Nguyễn Thị Y Kh, bà Phạm Thị Th và chị Nguyễn Thị Như H nếu chị Kh không về sống chung với L. Hành vi của L làm cho chị Kh, bà Th, chị H lo sợ, tin rằng L sẽ thực hiện hành vi giết người nếu chị Kh không quay về chung sống với L, đồng thời bà Th, chị H, chị Kh phải đi thuê nhà nghỉ để trốn tránh L, đảm bảo toàn tính mạng cho bản thân, cụ thể:

+ Ngày 01/01/2020, tại tiệm Spa Nh (phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai), Nguyễn Thanh L dùng súng AK đe dọa sẽ bắn chết chị Kh làm cho chị Kh lo sợ phải về sống chung với L.

+ Ngày 02/01/2020, tại nhà của Nguyễn Thanh L khu 4, ấp 8, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai L sử dụng khẩu súng AK đe dọa sẽ giết chị Nguyễn Thị Như H.

+ Tháng 07/2021, L sử dụng các số điện thoại 0934177188, 0367955842, 0939292282 dùng hình ảnh súng AK, lời lẽ, gọi điện, nhắn tin qua điện thoại, ứng dụng zalo uy hiếp đe dọa giết người đối với chị Nguyễn Thị Y Kh, Nguyễn Thị Như H và bà Phạm Thị Th yêu cầu chị Kh phải quay về sống chung với L.

+ Tiếp đến vào trưa ngày 06/12/2021, L sử dụng dao tự chế dài khoảng 1,06m chém nhiều nhát vào cổng, ném chậu cây xuống sân nhà bà Phạm Thị Th để hăm dọa, chửi bới nếu chị Kh không quay về sống chung với L thì L sẽ giết cả gia đình bà Th. Do hoảng sợ, bà Th và con gái là chị Nguyễn Thị Như H phải đi khỏi nhà đến thuê nhà nghỉ Thành Đ để lẩn tránh L tố cáo hành vi đe dọa giết người của Nguyễn Thanh L đến công an xã A, huyện Trảng Bom. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đe dọa giết người” với tình tiết định khung “phạm tội đối với 02 người trở lên” quy định định tại điểm a khoản 2 Điều 133 và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã bị xét xử về tội có ý chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[5] Về dân sự: Tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì khác nên HĐXX không phải giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 63,5cm, hộp tiếp đạn dài 22cm, tay cầm bằng gỗ sơn màu đen dài khoảng 10cm, 27 viên đạn còn lại sau giám định; 01 dao tự chế dài khoảng 1,06m, cán hình trụ tròn dài 73cm gắn liền lưỡi dao dài 32cm, bề mặt lưỡi sắc bén, bản dao rộng khoảng 5cm, là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 điện thoại di động màu xanh đậm hiệu Masstel có số IMEI1 352121083408664, số IMEI1 352121083408672, số 0932177188, 0934177188; 01 điện thoại màu cam hiệu Microsoft, số 0367955842, 0939292282 bị cáo dùng làm công cụ phạm tội cần tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người tên H (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở khu vực cửa khẩu Mộc Châu, tỉnh Tây Ninh bán súng, đạn cho Nguyễn Thanh L, cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Đối với Chu Quang Đ và Vũ Đức Th không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thanh L nên không xử lý.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 133; khoản 1 Điều 304; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

+ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh L (Tên gọi khác: Nguyễn Mạnh Hà)** phạm các tội: “Đe dọa giết người” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 02 (hai) năm tù về tội “Đe dọa giết người” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 63,5cm, hộp tiếp đạn dài 22cm, tay cầm bằng gỗ sơn màu đen dài khoảng 10cm, 27 viên đạn còn lại sau giám định; 01 dao tự chế dài khoảng 1,06m, cán hình trụ tròn dài 73cm gắn liền lưỡi dao dài 32cm, bề mặt lưỡi sắc bén, bản dao rộng khoảng 5cm.

+ Tịch Thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh đậm hiệu Masstel có số IMEI1 352121083408664, số IMEI1 352121083408672, số 0932177188, 0934177188; 01 điện thoại màu cam hiệu Microsoft, số 0367955842.

(Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/6/2022 và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số: 66/QĐ-BCH ngày 03/6/2022)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Quyên

